

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
Tỉnh Hậu Giang**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/DS-ST

Ngày: 10 – 5 – 2018.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương

2. Ông Trần Hữu Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Phát Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: NH TMCP VN TV.

Địa chỉ: số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo Ủy quyền của nguyên đơn: Bà Võ Thị M, trú tại số 26, Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh theo văn bản ủy quyền số 0401 ngày 26 tháng 01 năm 2018. (vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn D, trú tại ấp TH A, xã TLA, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 9 năm 2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện Cho Ngân hàng TMCP VNTV trình bày: Ngày 23 tháng 12 năm 2013, ông Đỗ Văn D có ký hợp đồng tín dụng số 20131227-104007 với Ngân hàng TMCP VNTV vay số tiền 25.200.000đồng với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo Thỏa thuận tại Hợp đồng, ông Đỗ Văn D, có trách nhiệm thanh toán số tiền 38.655.000đồng gồm cả gốc và lãi cho Ngân hàng trong thời hạn 24 tháng. Trong 23 tháng đầu, ông D phải trả mỗi tháng là 1.611.000đồng và tháng cuối cùng trả 1.602.000đồng. Thanh toán vào ngày 02 hàng tháng. Khách hàng đã nhận đủ tiền vay để tiêu dùng và đã thanh toán cho Ngân hàng

được 6 kỳ với số tiền 11, 264,000đồng. Kể từ ngày 18 tháng 08 năm 2014 đến nay ông D không thanh toán tiền cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông D phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ tới hạn 27.391.000đồng.

Tại bản tự khai ngày 12 tháng 03 năm 2018, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng bà Võ Thị M yêu cầu Tòa án buộc anh D phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền là 27. 391.000đồng trong đó nợ gốc là 19.992.491đồng và lãi là 7.398.509đồng.

Quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn anh Đỗ Văn D không tham dự buổi tiếp cận công khai chứng cứ, không tham gia phiên hòa giải mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy mời và Thông báo của Tòa án.

Tại phiên tòa, phía đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, phía bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng cũng không đến dự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật; nguyên đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Do anh Đỗ Văn D hợp đồng vay tiền của Ngân hàng TMCP VNTV, anh D đã nhận tiền đồng thời đã thanh toán cho Ngân hàng được 6 kỳ. Số tiền còn lại anh D không tiếp tục việc thực hiện việc trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 471, Điều 474, Điều 476 của Bộ luật Dân sự 2005: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Đỗ Văn D phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền 27.391.000đồng vốn và lãi. Về án phí: buộc anh D phải chịu theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Năm 2013, anh Đỗ Văn D có hợp đồng vay tiền của Ngân hàng TMCP VNTV, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Sau khi đã nhận tiền và sử dụng cho nhu cầu của cá nhân và gia đình, nhưng anh D đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như thỏa thuận. Do vậy, Ngân hàng TMCP VNTV đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh D phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nên phát sinh tranh chấp. Xét đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Võ Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227 để xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn. Đối với sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3]. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ theo hợp đồng tín dụng số 20131227-104007 ngày 23 tháng 12 năm 2013 được ký kết giữa Ngân hàng VNTV với anh Đỗ Văn D và toàn bộ hồ sơ vay vốn đã thể hiện anh Đỗ Văn D có vay tiền của Ngân hàng VNTV với tổng số tiền là 25.200.000đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất là 3,75%/tháng. Thời hạn trả hai bên thỏa thuận trả góp theo từng tháng, trả trong vòng 24 tháng, đến ngày 02 tháng 01 năm 2016 là kết thúc hợp đồng. Đại diện Ngân hàng xác định anh D đã đóng được 6 kỳ với số tiền là 11.264.000đồng. Hiện nay anh D còn nợ Ngân Hàng tổng số tiền là 27.391.000đồng gồm vốn là 19.992.491đồng và lãi là 7.398.509 đồng nên yêu cầu anh D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng là có căn cứ để chấp nhận. Về phía anh D trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh D vẫn không tham dự và cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Do vậy, trên cơ sở hợp đồng thỏa giữa hai bên, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự buộc anh D có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền 27.391.000đồng (Trong đó nợ gốc là 19.992.491đồng và lãi là 7.398.509 đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Cụ thể anh Đỗ Văn D phải chịu số tiền án phí là 27.391.000đồng x 5% = 1.369.550đồng.

[5] Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tại phiên tòa có căn cứ phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Khoản 1 Điều 25 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV.
2. Buộc anh Đỗ Văn D có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền là 27.391.000đồng (hai mươi bảy triệu ba trăm chín một ngàn

đồng) trong đó nợ gốc là 19.992.491 đồng (Mười chín triệu chín trăm chín mươi chín ngàn bốn trăm chín một đồng) và lãi là 7.398.509 đồng (Bảy triệu ba trăm chín tám ngàn năm trăm lẻ chín đồng).

3. Kể từ ngày Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đỗ Văn D chậm trả số là nợ gốc 19.992.491 đồng nêu trên thì hàng tháng anh D còn phải trả cho Ngân hàng số tiền lãi theo thỏa thuận tương ứng với số tiền nợ gốc và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Anh Đỗ Văn D phải chịu là 1.369.550 đồng (Một triệu ba trăm sáu chín ngàn năm trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP VNTV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 684.000 đồng (sáu trăm tám tư ngàn đồng) theo biên lai thu số 0014409 ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành A.

5. Ngân hàng TMCP VNTV và anh Đỗ Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mạc Thị Chiên